



Sức khỏe Phụ Nữ

Hướng dẫn điều trị dành cho phụ nữ mang thai có HIV

Nhiều phụ nữ mang thai có HIV dương tính quan tâm về vấn đề nguy hiểm và tác dụng của thuốc chống HIV đối với sức khỏe của họ và thai nhi.

Quyết định về phương pháp trị liệu dựa vào nhiều yếu tố, bao gồm:

- Tình trạng sức khỏe của người mẹ
- Ngăn ngừa sự truyền bệnh từ mẹ sang con
- Sức khỏe của thai nhi
- Phản ứng phụ của thuốc lên người mẹ
- Nguy cơ nhiễm độc của thuốc lên thai nhi

Nguyên lý căn bản là tất cả các phụ nữ mang thai có HIV dương tính phải được điều trị đúng mức và tất cả phương pháp điều trị phải được thông báo và có sự đồng ý của đương sự.

Chuẩn bị mang thai

Phụ nữ có HIV dương tính nếu muốn có thai phải tránh không sử dụng một số thuốc chống HIV có thể gây hại cho vấn đề mang thai hay bào thai. Thuốc chống HIV được biết có thể gây nguy hiểm cho vấn đề mang thai là efavirenz (sustiva), delavirdine (rescriptor), hydroxyurea, và tổng hợp thuốc d4T và ddI dùng chung.

Dưỡng thai

Một người phụ nữ mang thai có HIV dương tính cần tìm một người thầy thuốc có chuyên môn và nhạy cảm đối với những vấn đề ảnh hưởng đến HIV trong giai đoạn mang thai.

Tóm lại, chăm sóc bào thai gồm:

- Dinh dưỡng
- Thử nghiệm Pap và các bệnh lây lan qua đường tình dục
- Sinh tố và khoáng chất cần thiết
- Chú ý những cách sống, kể cả rượu và thuốc lá

Với những phụ nữ có HIV dương tính, những điều sau đây bổ túc thêm:

Hỗn hợp thuốc chống HIV phải được phân phối đến cho tất cả các phụ nữ có HIV dương tính, không kể đến CD4 và lượng siêu vi khuẩn trong máu của họ. Ngoại trừ efavirenz, delavirdine, hydroxyurea và sử dụng dd4 và d4T cùng lúc thì không được sử dụng trong lúc mang thai. Những phụ nữ nào đang sử dụng các loại thuốc vừa kể mà phát hiện ra mình mang thai, cần thông báo cho bác sĩ biết để lượng thuốc được điều chỉnh cho phù hợp.

- Tế bào CD4 và lượng siêu vi khuẩn phải được theo dõi mỗi 4 đến 6 tuần
- Nếu thuốc chống HIV được bắt đầu sử dụng trong giai đoạn thai nghén, xét nghiệm máu phải được thực hiện mỗi 2 tuần sau khi bắt đầu để xem có nguy cơ gây phản ứng phụ xảy ra



với những nội tạng khác nhau (như phổi, thận, lượng đường trong máu)

- Làm ultra sound vào thời điểm 18-19 tuần của thai kỳ
- Nếu tế bào CD4 của một phụ nữ dương tính dưới 200/uL, các thuốc phòng bệnh ngừa nấm PCP (*Pneumocystis carinii pneumonia*), MAC (*Mycobacterium avium complex*) và những nguy cơ bị nhiễm trùng phải được áp dụng dựa trên hướng dẫn điều trị dành cho người lớn.

Điều trị trong lúc sinh nở

Các nghiên cứu cho thấy giải phẫu đưa thai nhi ra ngoài giảm đi nguy cơ truyền bệnh từ mẹ sang con, đặc biệt nơi những bà mẹ không sử dụng thuốc chống HIV và biết chỉ số siêu vi khuẩn nhất định.

Nghiên cứu cũng cho thấy những phụ nữ có kết quả báo lượng siêu vi khuẩn không thể đọc được và có sử dụng thuốc chống HIV thường không thể truyền HIV sang cho con do đó không cần giải phẫu.

Trong nhiều trường hợp, sự nguy hiểm hay điểm lợi của sự giải phẫu cũng như yếu tố lây nhiễm cho hài nhi hay không là quyết định của người mẹ.

- Giải phẫu phải được thực hiện vào tuần thứ 38 của thai kỳ và tất cả những phụ nữ mang thai có HIV dương tính phải có lượng siêu vi khuẩn có thể đọc được.
- Chích tĩnh mạch AZT phải được thực hiện trong cả hai trường hợp: sinh tự nhiên và giải phẫu cho đến khi em bé chào đời.
- Những phụ nữ có HIV dương tính mà không sử dụng thuốc chống HIV trước khi sinh, cần phải đưa thêm vào trong tĩnh mạch AZT một liều thuốc nevirapine (Viramune)

Chăm sóc hậu sản

Bởi vì HIV có thể truyền qua sữa mẹ, do đó không nên thực hiện việc cho con bú bằng sữa mẹ đối với những bà mẹ có HIV dương tính. Các phương pháp giải quyết với tình trạng căng sữa ở người mẹ sau khi sinh cũng cần được thực hiện

Những bà mẹ sử dụng thuốc chống HIV cần phải tiếp tục trở lại nếu sức khỏe cho phép, càng sớm càng tốt sau khi sinh.

Những bà mẹ không sử dụng thuốc chống HIV trước khi sinh cũng cần nhận những thông tin và tư vấn về những phương pháp trị liệu, dựa vào những hướng dẫn tổng quát.

Trị liệu dành cho em bé

Không cần biết người mẹ có sử dụng thuốc chống HIV hay không, em bé phải được nhận thuốc chống HIV sau khi chào đời. Thuốc có thể bắt đầu trong vòng 6 giờ sau khi em bé ra đời và sử dụng liên tục trong vòng 6 tuần lễ.

Copyright @ACAS 2001 & 2004. This fact sheet is produced by ACAS (Asian Community AIDS Services) and is available in English, Chinese (Traditional and Simplified), Tagalog and Vietnamese. Funding for this project is provided by the Ontario HIV Treatment Network (OHTN) and Health Canada. Copies can be downloaded at : www.acas.org/treatment. ACAS provides comprehensive support and case management services for Asian people living with HIV/AIDS; and HIV/AIDS prevention education to the east and southeast Asian Canadian populations in the Greater Toronto Area. ACAS is located at 33 Isabella Street, Suite 107, Toronto, Ontario M4Y 2P7. Tel: (416)-963-4300, Fax: (416)-963-4371 Email: support@acas.org

Legal Disclaimer: While we make every attempt to ensure the accuracy and reliability of information contained in this website/ fact sheet, the information provided here are designed for reference purposes only. These information should not be relied upon as a substitute for medical advice from a qualified professional health care provider and should not be used for diagnosing or treating a condition or illness. Please consult a physician if you have any concerns about your health, treatment regimen and questions related to HIV/AIDS. ACAS, its employees and board members will not be responsible for any loss or harm, however arising, from the use of, or reliance on this information.